TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 01-3-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đặng Văn Hai.

Ông: Nguyễn Chí Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 01 tháng 3 năm 2018 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 363/2017/TLST-HNGĐ, ngày 05/12/2017 "V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 02/02/2018; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Lê Thị U - *Sinh năm*: 1984 (có mặt);

Địa chỉ: số nhà 225/6, ấp TM, xã TP, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Duy H - *Sinh năm*: 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: số nhà 25/TL, ấp TL, xã HT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/11/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị U trình bày:

Vào năm 2001 Lê Thị U và Nguyễn Duy H tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hòa Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày 13/8/2002. Trong quá trình sống chung thì anh H thường xuyên tụ tập bạn bè ăn chơi, chị U nhiều lần khuyên can nhưng anh H vẫn không từ bỏ, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải nhau, vợ chồng ly thân từ tháng 10/2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai; Lê Thị U yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Duy H. Về con chung, vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Duy Hồng P, sinh ngày

11/10/2002, Nguyễn Duy Hồng M, sinh ngày 10/9/2004; chị U đồng ý giao Nguyễn Duy Hồng P và Nguyễn Duy Hồng M cho Nguyễn Duy H nuôi dưỡng và chị U không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung Lê Thị U không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Duy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Duy H theo quy định tại điểm khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Lê Thị U và Nguyễn Duy H có đăng ký kết hôn ngày 13/8/2002 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cải nhau, vợ chồng ly thân từ tháng 10/2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, tình trạng hôn nhân của Lê Thị U và Nguyễn Duy H như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Duy H không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Lê Thị U vẫn cương quyết xin ly hôn với Nguyễn Duy H, xét thấy mâu thuẫn của Lê Thị U và Nguyễn Duy H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Lê Thị U yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Lê Thị U là có căn cứ.

[2] Về con chung: Hiện nay Nguyễn Duy H đang trực tiếp nuôi Nguyễn Duy Hồng P, sinh ngày 11/10/2002, Nguyễn Duy Hồng M, sinh ngày 10/9/2004; Lê Thị U đồng ý giao Nguyễn Duy Hồng P và Nguyễn Duy Hồng M cho Nguyễn Duy H nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Lê Thị U là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra Lê Thị U không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Duy H không có văn bản hay ý kiến gì về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Lê Thị U không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Lê Thị U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Lê Thị U được ly hôn với Nguyễn Duy H.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Nguyễn Duy H được quyền tiếp tục nuôi con là Nguyễn Duy Hồng P, sinh ngày 11/10/2002, Nguyễn Duy Hồng M, sinh ngày 10/9/2004; Lê Thị U không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Lê Thị U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà Lê Thị U đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 00852, ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Lê Thị U đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/3/2018). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.